TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 31-05-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Long Văn Hoàng

2.Ông Vương Đức Quân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Thào Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1.Lý M Đ; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Nơi cư trú: Tổ dân phố T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nghề V: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Văn L sinh năm 1952 (đã chết) và bà Lù Thị V (sinh năm 1957); vợ là Lù Thị D (sinh năm 1997) và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lù Văn B; sinh ngày 17/8/1977 ở tại huyện Mường khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nghề V: Cán bộ; Đơn vị công tác: Thanh tra huyện Mường Khương; Hiện đang là cán bộ tăng cường Đội kiểm tra trật tự đô thị thuộc phòng Kinh tế hạ tầng huyện Mường Khương; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Đảng viên đảng cộng sản việt nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); Con ông Lù Diu S (sinh năm 1959) và bà: Lý Thị V (sinh năm 1956); vợ là Vàng Thị T (sinh năm 1979) và có 02 con lớn sinh năm 2004 nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại. Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lù Chá H; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1987 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lù Cồ C (sinh năm 1948) và bà: Vàng Lền D sinh năm 1946 (đã chết); Có vợ là Nông Thị K sinh năm 1986 và có 02 con lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4.Nông H; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1992, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nông Văn P sinh năm 1952 (Đã chết) và bà Lùng Thị D (sinh năm 1955); vợ là Sân Thị M L (sinh năm 1993) và có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nông H: Bà Đỗ Thị Lan Oanh, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

5.Lù Văn K; sinh ngày 05 tháng 12 năm 1989, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); Con ông: Lù Cồ C (sinh năm 1948) và bà Vàng Lền Dsinh năm 1946 (Đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn K: Bà Đỗ Thị Lan Oanh, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

6.Hoàng Đức M; sinh ngày 10 tháng 12 năm 1984, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Sử M sinh năm (1961) và bà Lục Thị D sinh năm (1961); Có vợ Hoàng Thị Ư sinh năm 1986 và có 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7.Vàng Văn T; sinh ngày 27 tháng 03 năm 1987, tại Cam Đường, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày;

Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Vàng Văn T sinh năm 1965 (Đã chết) và bà Dương Thị U sinh năm (1965); Có vợ Lù Thị M sinh năm 1991 và có 02 con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Văn T*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

8.Sân Văn N; sinh ngày 01 tháng 12 năm 1975, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); Con ông: Sân Văn D sinh năm (1946) và bà Lý Thị R sinh năm 1952 (Đã chết); có vợ Lù Thủy C sinh năm 1973 và có 02 con lớn sinh năm 1996 nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sân Văn N*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

9.Nông Đức V; sinh ngày 15 tháng 6 năm 1993, tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề V: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;Con ông: Nông Văn P sinh năm (1966) và bà Lù Thị K sinh năm (1967); có vợ Dương Thị Q sinh năm 2001 và có 02 con lớn sinh năm 2020 nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 25/02/2022 được tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Chị Lù Thị Y sinh năm 1971; cư trú tại Tổ dân phố C, thị trấn mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai , Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị H sinh năm: 1956; cư trú tại tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 16 tháng 02 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 1, nhà bà Lù Thị Y trú tại Tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương có 09 đối tượng gồm: Hoàng Đức M; Lù Chá H; Lù Văn K, Lý M Đ, Nông Đức V; Nông H; Sân Văn N; Vàng Văn T cùng trú tại Tổ dân phố T, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương và Lù Văn B trú tại tổ dân phố C, thị trấn

Mường Khương, huyện Mường Khương, đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "ba cây", thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 36 quân bài tú lơ khơ và 11 tấm xốp màu đỏ .

Quá trình điều tra đã làm rõ nội dung vụ án như sau:

Ngày 14/02/2022, ông Vàng Dùng Hưởng là chồng của bà Lù Thị Y trú tại tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai mắc bệnh hiểm nghèo chết, được gia đình chôn cất vào ngày 15/02/2022, tuy nhiên chưa tổ chức tang lễ, trong thời gian chờ đến ngày tổ chức lễ tang theo phong tục địa phương, ngày 16/02/2022, có đông người thân, họ hàng, hàng xóm đến phúng viếng, chia buồn, giúp đỡ gia đình bà Lù Thị Y cả ban ngày và ban đêm. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc gia đình lo tổ chức lễ tang không để ý, Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Hoàng Đức M, Lù Văn K, Vàng Văn T, Sân Văn N và Nông Đức V vào đánh bạc với nhau tại phòng ngủ tầng 1, giáp chân cầu thang lên tầng 2 nhà bà Lù Thị Y bằng hình thức chơi "Ba cây" sát phạt nhau được thua bằng tiền mỗi 01 ván là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Khương phát hiện bắt quả tang, ván bạc này do Lý M Đ làm chương và đang chia bài. Thu giữ trên chiếu bạc là 6.550.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 11 tấm xốp màu đỏ.

Về hình thức chơi "Ba cây" được các bị cáo quy ước như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân gồm: A ("át" là 1), 2,3,4,5,6,7,8,9. Khi bắt đầu mới chơi thì mỗi người được chia cho 03 lá bài, ai có điểm cao hơn thì trở thành người làm *chương*) và những người còn lại sẽ đánh với *chương* và *người cá cược cùng*. Mỗi ván bài sẽ có một người bốc ngửa 01 lá bài lên, người làm chương sẽ đếm số thứ tự bắt đầu từ người bốc bài theo chiều kim đồng hồ ứng với số thứ tự ghi trên lá bài, đến ai thì người đó sẽ được chia lá bài đầu tiên, rồi người làm *chương* sẽ chia cho mỗi người chơi và cả người làm *chương* 03 lá bài bất kỳ từ 36 quân bài theo chiều kim đồng hồ. Sau khi chia xong, người làm chương và người chơi cộng điểm ba lá bài lại với nhau, nếu ai có tổng điểm tính theo hàng đơn vị cao hơn (to hơn) số điểm của *chương* (*thấp nhất là 1 điểm, cao nhất là 10, ví dụ: ba lá 579 khi cộng tổng vào sẽ được 21 điểm thì điểm ván bài được tính là 1 điểm, nếu ba lá là 389 khi cộng vào sẽ được 20 điểm thì điểm ván bài được tính là 10 điểm. Trường hợp điểm bài bằng nhau thì người có quân bài có chất cao hơn sẽ là bài to hơn, (chất quân cao nhất là Rô đến Cơ, đến Tép rồi đến Bích*), *nếu bài có cùng chất thì so sánh quân bài cùng chất đó, quân nào to hơn thì bài đó to hơn, (Quân to nhất là Át rô, tiếp đó là từ 9 rô tới 2 rô còn đối với các chất khác (Cơ, tép, bích) thì quân to nhất là 9 và Át là quân nhỏ nhất*) thì người làm *chương* sẽ thua và phải trả cho người chơi T số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt cho ván đó, nếu điểm người chơi thấp hơn *chương* thì người làm *chương* sẽ được số tiền người chơi đã đặt cho ván đó. Ngoài cá cược với *chương*, người chơi còn có thể tự cá cược với nhau, hoặc cá cược thêm với *chương* nếu điểm bài của ai cao hơn sẽ T bằng tiền cá cược. Hết ván người được 10 điểm sẽ trở thành người làm chương nếu nhiều người được 10 điểm thì chọn người có bài to nhất làm *chương*, nếu không có điểm 10 thì người làm *chương*

ván trước sẽ tiếp tục được làm *chương*. Các con bạc quy ước với nhau cá cược mỗi một ván với *chương* là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), người chơi tự cá cược riêng với nhau hoặc cá cược thêm với người cầm chương mỗi 1 ván không quá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Quá trình tham gia đánh bạc: Bị cáo Lý M Đ sử dụng số tiền là 400.000 đồng để đánh bạc, thua 300.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 100.000 đồng;

Bị cáo Lù Văn B sử dụng số tiền là 650.000 đồng để đánh bạc, T 550.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 1.200.000 đồng;

Bị cáo Nông H sử dụng số tiền là 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua 700.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 300.000 đồng;

Bị cáo Lù Chá H sử dụng số tiền là 500.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 300.000 đồng;

Bị cáo Lù Văn K sử dụng số tiền là 700.000 đồng để đánh bạc, T 750.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 1.450.000 đồng;

Bị cáo Hoàng Đức M sử dụng số tiền là 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua 950.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 50.000 đồng;

Bị cáo Vàng Văn T sử dụng số tiền là 600.000 đồng để đánh bạc, T 50.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 650.000 đồng;

Bị cáo Sân Văn N sử dụng số tiền là 1.550.000 đồng để đánh bạc, T 850.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 2.400.000 đồng;

Bị cáo Nông Đức V sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc, thua 50.000 đồng, bị thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 100.000 đồng.

Tổng cộng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Sân Văn N từ 7 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng .

- Về hình phạt bổ xung: Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lù Văn B, Hoàng Đức M từ 20.000.000 đồng đến 30.000.0000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17;

Điều 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt các bị cáo Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Lý M Đ và Nông Đức V từ 01 năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thời gian bị tạm giữ theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ xung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Tịch thu số tiền 6.550.000đ để xung quỹ nhà nước.

- Đối với 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng) là công cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 11 (mười một) tấm xốp màu đỏ có cùng kích thước 59 x 59cm (đã qua sử dụng) đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết.

- Tuyên về án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Nông H, Lù Văn K là bà Đỗ Thị Loan Oanh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. bị cáo Nông H và Lù Văn K sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Nông H và Lù Văn K với mức án 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Người bào chữa cho bị cáo Sân Văn N và Vàng Văn T là bà Nguyễn Thị Thu Hiền vắng mặt nhưng gửi bản bào chữa cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Các bị cáo Sân Văn N và Vàng Văn T, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra Bị cáo Sân Văn N là cựu chiến binh có nhiều thành tích trong công tác được Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Sân Văn N và Vàng Văn T với mức án 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt bổ xung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát xác định mức hình phạt do người bào chữa cho các bị cáo đề nghị là nhẹ nên giữ nguyên quan điểm và đề nghị của mình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Lý M Đ và Nông Đức V từ 01 năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Lý M Đ và Nông Đức V có nhân thân tốt là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, hiểu biết

pháp luật còn nhiều hạn chế. Như vậy đề nghị của vị Đại diện viện kiểm sát là cao nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo trên. Đối với người bào chữa cho bị cáo Sân Văn N đề nghị 06 tháng cải tạo không giam giữ là thấp còn mức đề nghị của Đại diên Viện kiểm sát đối với bị cáo Sân Văn N là phù hợp vì số tiền mà bị cáo N bỏ ra đánh bạc và thu tại chiếu bạc cao hơn so với các bị cáo khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2]**Về nội dung vụ án**: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 16/02/2022, Các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Ba cây", được thua bằng tiền với tổng số tiền là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) và bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 của Bộ Luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường khương truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]**Về tính chất hành vi phạm tội**: Hành vi của các bị cáo đã xâm hại trật tự an toàn xã hội, trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi đánh bạc nên tính chất phạm tội được xác định trên cơ sở nhân thân và số tiền từng bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo đều là người có khả năng nhận thức, có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật. Nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh "ba cây" nhằm mục đích được thua bằng tiền, với tổng số tiền là 6.550.000đ (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi đánh bạc nên cần xác định các bị cáo đồng phạm mang tính chất giản đơn. Khi các bị cáo tham gia thì trước đó đã có người chơi trước các bị cáo đều không biết là ai. Vì vậy các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò như nhau trong vụ án. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi đã gây ra nên áp dụng Điều 17,58 của Bộ luật hình sự để giải quyết.

Đối với Lù Thị Y, ngày 14/02/2022 chồng là ông Vàng Dùng Hưởng chết, nhiều người thân họ hàng, hàng xóm, đến giúp đỡ việc chôn cất và chuẩn bị làm tang lễ theo phong tục địa phương, do bận việc tổ chức lễ tang cho chồng và tiếp khách đến viếng chia buồn cùng gia đình nên không để ý, không biết các bị can đã đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Lù Thị Y là phù hợp.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V được coi là mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, mức cao nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là phạt tù đến 03 năm, nên thuộc trường hợp "là tội phạm ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự. Đối chiếu theo quy định của pháp luật, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo Lù Văn B, Sân Văn N, Hoàng Đức M còn có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lù Văn B có bố đẻ là ông Lù Diu Sáng có cống hiến xuất sắc cho sự V Đại đoàn kết dân tộc, được Chủ tich Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì Sự V đại đoàn kết dân tộc và Có bố vợ là ông Vàng Din Chủ được Chủ tịch Nước Cộng hoà XHCN Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Sân Văn N là cựu chiến binh có nhiều thành tích trong công tác được Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam. Bị cáo Hoàng Đức M có bà nội Ly Sử Chấn được Chủ tịch Nước Cộng hoà XHCN Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đối với bị cáo Sân Văn N có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có khả năng cải tạo giáo dục và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo N được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Lù Văn B công tác tại Thanh tra huyện Mường Khương hiện nay đang tăng cường tại phòng kinh tế hạ tầng huyện Mường Khương và bị cáo Hoàng Đức M hiện đang công tác tại Hợp tác xã kinh doanh tổng hợp huyện huyện Mường Khương có thu nhập ổn định nên phạt tiền là phù hợp.

Đối với các bị cáo Lý M Đ Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Nông Đức V đều luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương với sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe. Do đó Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo không giam giữ thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 6.550.000 đồng (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhiều mệnh giá khác nhau đã được niêm phong trong một phong bì thư gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Mường Khương (theo biên bản giao nhận tài sản ngày 19/4/2022) xét đó là tiền của các các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; yêu cầu Công an huyện Mường khương chuyển giao số tài sản trên cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Khương để đảm B công tác Thi hành án.

- Đối với 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng) là công cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 11 (mười một) tấm xốp màu đỏ có cùng kích thước 59 x 59cm (đã qua sử dụng) đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết.

[7]Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 36; Điều 17, Điều 58 Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V phạm tội "Đánh bạc"

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lù Văn B 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Hoàng Đức M 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Sân Văn N từ 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 02 (Hai) tháng,

kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

1.5 Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lù Văn K 07 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

1.6 Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lý M Đ 6 cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

1.7. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lù Chá H 6 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

1.8. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nông H 06 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

1.9. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Vàng Văn T 06 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

1.10. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17,58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nông Đức V 06 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 9 ngày, buộc bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ .

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày ủy ban nhân dân nơi các bị cáo chấp hành hình phạt nhận được quyết định thi hành án và bản án của Tòa án.

Giao các bị cáo Lý M Đ, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Nông Đức V về cho UBND thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát giáo dục.

Trong trường hợp các bị cáo Lý M Đ, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Vàng Văn T, Nông Đức V thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 68 luật thi hành án hình sự.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 36 (Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng) được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước ghi" tang vật 36 quân bài tú lơ khơ thu giữ ngày 16/02/2022" mặt sau phong bì được đóng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương và có các chữ ký của

Hoàng Đức M, Lù Văn B, Sân Văn N, Nông H, Lý M Đ, Lù Văn K, Lù Chá H, Vàng Văn T, Nông Đức V, Phạm Thị H, Đặng Văn Quỹ, Khương Văn Phú.11 (Mười một) tấm xốp có cùng kích thước 59 x 59 cm (đã qua sử dụng) Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2022 giữa Công an huyện Mường Khương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.550.000 đồng đã được niêm phong trong 01 phong bì thư gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Mường Khương (theo biên bản giao nhận nhận tài sản ngày 19/4/2022).Yêu cầu Công an huyện Mường khương chuyển giao số tài sản trên cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Khương để đảm B công tác Thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Lý M Đ, Lù Văn B, Lù Chá H, Nông H, Lù Văn K, Hoàng Đức M, Vàng Văn T, Sân Văn N, Nông Đức V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND T.Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Mường Khương (2);
- Chi cục T.H.A dân sự huyện MK;
- Sở tư pháp;
- Các Bị cáo;
- Người B chữa cho các bị cáo K, Văn, N, T;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hải Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Long Văn Hoàng **Lưu Đức Mạnh** **Đặng Hải Quân**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lồ Củi Thủy **Sùng Seo Chử**

Lý Thị M Yên